

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Thành

Thẩm phán: Ông Tạ Gia Lương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm

Ông Nguyễn Bá Điền

Ông Nguyễn Ngọc Thắng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh PT.

- Đại diện VKSND tỉnh PT tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh PT tiến hành xét xử C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2017/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2018.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1959. Tên gọi khác: không.

Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: khu 7 xã L, huyện L, tỉnh PT.

Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn O (đã chết).

Mẹ đẻ: Lê Thị N (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em (bị can là thứ hai); Vợ: Sa Thị C (đã chết); Bị can có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị bắt và tạm giữ ngày 04/10/2017, chuyển tạm giam ngày 07/10/2017, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh PT. (Có mặt)

* Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Hải - C ty luật TNHH một thành viên Vũ Hải, thuộc Đoàn luật sư tỉnh PT.(vắng mặt)

* Người bị hại: Bà Sa Thị C (đã chết).

* Người đại diện cho bị hại: Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu 7 xã L, huyện L, tỉnh PT.(con đẻ bà C) (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1982, Nguyễn Văn C - sinh năm 1959 kết hôn với bà Sa Thị C - sinh năm 1959 đều thường trú tại khu 7 xã L, huyện L, tỉnh PT. C và bà C có 04 người con là: Nguyễn Thị N - sinh năm 1983, Nguyễn Khương D - sinh năm 1985, Nguyễn Văn Q - sinh năm 1987, Nguyễn Thị Thiều - sinh năm 1991. Quá trình chung sống, C không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên uống rượu say, chửi mắng, đánh đập bà C, nên bà C đi làm giúp việc tại Hà Nội. C nhiều lần gọi bà C về nhà làm ruộng nhưng bà C không nghe, bà C đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện L yêu cầu được ly hôn với C. Do C biết sáng 04/10/2017, bà C sẽ đến Tòa án nhân dân huyện L để làm việc nên nảy sinh ý định giết bà C.

Khoảng 02 giờ ngày 04/10/2017, C dậy sớm và uống hết 1/2 chai rượu (loại chai nhựa đựng nước trà giải khát C2). Sau đó, C lấy 01 con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả) dài 22cm, phần lưỡi dao dài 10,5cm bằng kim loại màu trắng có một lưỡi sắc, mũi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen dài 11,5cm đúc trong túi quần bên phải. C đi bộ từ nhà ra đường và bắt xe khách xuống thị trấn L. Khoảng 07 giờ ngày 4/10/2017, C đến TAND huyện L, thấy bà C đang ngồi trong phòng hội trường xử án, C đến trước mặt bà C (cách vị trí bà C đang ngồi khoảng 40 - 50cm) và nói “Mày về ngay, đến đây làm gì, ai xui mày bỏ tao? Đi về”. Bà C nói “Tao không về, chờ tòa xử đã” và dùng tay tát vào mặt C. Thấy vậy, C dùng tay phải lấy con dao trong túi quần ra, xia vào mặt bà C, bà C dùng tay gạt ra thì C dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng ngực trái và bụng bà C. Bị C đâm, bà C vừa dùng tay chống đỡ, vừa kêu cứu. Khi thấy bà C ngã ra nền phòng, chảy nhiều máu thì C dừng lại. C đi ra phía ngoài cửa, ném con dao vào góc cây ở bên phải trước cửa phòng xét xử và đi ra sân thì bị mọi người bắt giữ.

Bà C được mọi người đưa đi cấp cứu tại trung tâm y tế huyện L nhưng đã tử vong và báo cáo C an huyện L đến giải quyết.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh PT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định pháp y để xác định nguyên nhân chết của bà Sa Thị C. Quá trình khám nghiệm tử thi xác định có 20 vết thương trên cơ thể bà C, chủ yếu tập trung ở vùng ngực và bụng, trong đó có 02 vết thương sâu thấu ngực, vào buồng tim; 01 vết thương sâu thấu bụng. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 33/PC54-PY ngày 13/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh PT kết luận: *“Trên cơ thể nạn nhân có nhiều vết thương rách da, cơ, lộ xương; rách bao màng ngoài tim, rách mặt trước tâm thất phải và tâm thất trái sâu thấu vào buồng tim, khoang ngực trái có nhiều máu không đông. Nguyên nhân chết của bà Sa Thị C là: Sốc mất máu cấp do vết thương tim”* (Bút lục 38-41).

Ngày 09/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra C an tỉnh PT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ C an giám định chất dịch màu nâu trên con dao nhọn và chất màu đỏ thu tại hiện trường. Tại kết luận giám định số 5123/C54(TT3) ngày 20/11/2017 của Viện khoa học hình sự, kết luận: *trên con dao ghi thu giữ tại bốn*

trồng cây cảnh ở hiện trường (kí hiệu A1) có bám dính máu người, là máu của Sa Thị C. Mẫu chất màu đỏ ghi thu tại hiện trường (kí hiệu A2) là máu của Sa Thị C (Bút lục 45-46).

Quá trình điều tra, xử lý Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên (Bút lục 78 đến 94), lời khai của C phù hợp với lời khai của các nhân chứng (Bút lục 113 đến 122), thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: bà C có 04 người con đã ủy quyền cho anh Nguyễn Văn Q giải quyết vụ việc. Anh Q không yêu cầu C bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Về thu nhập, tài sản: Qua xác minh C không có tài sản gì. Gia đình C là hộ cận nghèo, bình quân thu nhập đầu người đối với hộ cận nghèo ở xã L, huyện L là 1.141.600 đồng/người/ tháng.

Bản cáo trạng số 01/KSĐT-P2 ngày 31 tháng 12 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PT truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKSND tỉnh PT giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Giết người”

+ Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt: Nguyễn Văn C tù 14 đến 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04 tháng 10 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả dài 22cm, phần lưỡi dao dài 10,5cm bằng kim loại có một lưỡi sắc, mũi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen dài 11,5cm; 01 áo cộc tay màu đen; 01 quần ka ki màu đen; 01 áo nịt vú màu trắng; mẫu máu từ thi Sa Thị C sau giám định; Mẫu chất dịch màu đỏ sau giám định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo , Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C có quan điểm như sau: Nhất trí về tội danh, khung hình phạt mà viện kiểm sát truy tố: Đề nghị về hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên đề nghị xét xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của của những người làm chứng; Phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã xác định:

Khoảng 07 giờ ngày 04/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh PT, do bức tức vì bị bà C làm đơn xin ly hôn nên Nguyễn Văn C đã dùng 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả dài 22cm, phần lưỡi dao dài 10,5cm bằng kim loại có một lưỡi sắc, mũi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen dài 11,5cm đâm nhiều nhát vào vùng ngực và bụng bà C. Hậu quả làm bà C tử vong vì sốc mất máu cấp do vết thương thấu tim.

Hành vi của Nguyễn Văn C dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm nhiều nhát vào vùng ngực trái, bụng bà C. Hậu quả làm bà C tử vong đã cấu thành tội Giết người quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PT đề nghị phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp tuy nhiên nên xử bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát bởi lẽ đại diện cho người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C có quan điểm đề nghị xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, chỉ vì mâu thuẫn vợ chồng mà C đã ra tay sát hại vợ của mình. Hành vi của bị cáo đã gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội đồng thời là hồi chuông cảnh báo về bạo lực gia đình trong quan hệ vợ chồng của một số gia đình hiện nay. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng.

[5] Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đại diện người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc có hạn chế về nhận thức và gia đình C là hộ cận nghèo. Vì vậy cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, như vậy sẽ có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nơi cư trú ổn định, phạm tội không liên quan đến chức vụ, nghề nghiệp, C việc nên không phạt bổ sung là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho người bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho C nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả dài 22cm, phần lưỡi dao dài 10,5cm bằng kim loại có một lưỡi sắc, mũi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen dài 11,5cm; 01 áo cộc tay màu đen; 01 quần ka ki màu đen; 01 áo nịt vú màu trắng; mẫu máu tử thi Sa Thị C sau giám định; Mẫu chất dịch màu đỏ sau giám định vì không còn giá trị sử dụng và đại diện cho bị hại đề nghị không nhận lại.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Giết người”.

+ Xử phạt: Nguyễn Văn C 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04/10/2017.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 con dao nhọn, loại dao gọt hoa quả dài 22cm, phần lưỡi dao dài 10,5cm bằng kim loại có một lưỡi sắc, mũi dao vát nhọn, phần chuôi dao bằng gỗ màu đen dài 11,5cm; 01 áo cộc tay màu đen; 01 quần ka ki màu đen; 01 áo nịt vú màu trắng; mẫu máu tử thi Sa Thị C sau giám định; mẫu chất dịch màu đỏ sau giám định.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục THADS tỉnh PT ngày 02/01/2018).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo , Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh PT;
- CA tỉnh PT; Sở Tư Pháp ;
- Cục THA dân sự tỉnh PT;
- Thông báo:UBND xã L;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, Đại diện người bị hại;
- Lu: HS,AV, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Văn Thành